

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/DS-PT
Ngày: 30-12-2020
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng do sức khỏe bị
xâm phạm.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Minh Tiến

Các Thẩm phán:

Bà Phạm Thị Thu Phương

Ông Trần Mười.

- Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Quang Hải - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Bà Lê Thanh Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 30/12/2020 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 59/2020/TLPT-DS ngày 17/11/2020, về việc: “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 11/2020/DS-ST ngày 17/7/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Đ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 123/2020/QĐ-PT ngày 15/12/2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1964.

Cư trú tại: Số 97 đường V, tổ dân phố 4, phường N, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

- Bị đơn: Ông Tô Thanh H1, sinh năm 1985.

Cư trú tại: Tổ dân phố 4, phường N, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn B, sinh năm 1965, có mặt.

2. Ông Duy Thanh H2, sinh năm 1953, có đơn xin xét xử vắng mặt.
Cùng cư trú tại: Tổ dân phố 4, phường N, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.
- *Người kháng cáo:* Bà Nguyễn Thị C là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị C trình bày:

Ông Nguyễn B là chủ thầu xây dựng nhà cho ông Duy Thanh H2 ở tổ dân phố 4, phường Nguyễn Nghiêm, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Sáng ngày 22/10/2018 ông Nguyễn B thuê nhóm thợ do ông Tô Thanh H1 làm chủ để tiến hành áp tôn tường nhà cho ông Duy Thanh H2, khi nhóm thợ ông Tô Thanh H1 đang làm thì bà ngăn cản, vì cho rằng đứng qua phần đất của gia đình bà để làm là xâm phạm đến quyền sử dụng đất của gia đình bà, nên bà yêu cầu dừng thi công và báo cán bộ tổ dân phố đến làm việc nhưng không lập biên bản. Đến 13 giờ cùng ngày, nhóm thợ ông Tô Thanh H1 tiếp tục làm nên bà nắm tấm tôn ở dưới kéo làm tấm tôn rơi trúng bàn chân phải của bà. Hậu quả bà bị đứt gân duỗi ngón 4 bàn chân phải, nhập viện Bệnh viện đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm điều trị từ ngày 22/10/2018 đến ngày 29/10/2018 thì xuất viện.

Nay bà khởi kiện yêu cầu ông Tô Thanh H1 và ông Nguyễn B liên đới bồi thường cho bà các chi phí gồm: Tiền viện phí 4.538.229 đồng; tiền công người nuôi 30 ngày x 250.000 đồng = 7.500.000 đồng. Tiền công bà không lao động được trong 60 ngày x 200.000 đồng/ngày = 12.000.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất tinh thần 15.000.000 đồng. Tổng cộng 39.038.229 đồng.

Tại bản tự khai, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, bị đơn là ông Tô Thanh H1 trình bày:

Vào sáng ngày 22/10/2018, ông Duy Thanh H2 ở tổ dân phố 4, phường N, thị xã Đ có thuê ông đóng tôn vách nhà cho ông Duy Thanh H2. Khi ông tiến hành đóng tôn không xâm phạm đến phần đất bà C mà dùng dây treo từ trên xuống theo vách nhà ông Duy Thanh H2. Bà C thấy vậy ra ngăn cản không cho làm vì cho rằng ông Hoàng đứng trên phần đất của bà nên yêu cầu dừng thi công, đến chiều cùng ngày nhóm thợ ông tiếp tục đóng thì bà C ở dưới dùng tay kéo tấm tôn, khi kéo thì nhóm thợ của ông có nói “*cô làm như thế là không được, nó nguy hiểm rơi xuống là chết đó*”, nhưng bà C không thả mà cố giữ giật, kéo tấm tôn ra xa vách thì tấm tôn bung vít rơi xuống trúng vào chân phải bà C.

Nay bà C khởi kiện yêu cầu ông cùng với ông Nguyễn B liên đới bồi thường các khoản thiệt hại gồm tiền viện phí 4.538.229 đồng; tiền công người nuôi 30 ngày x 250.000 đồng = 7.500.000 đồng. Tiền công bà C không lao động được trong 60 ngày x 200.000 đồng/ngày = 12.000.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất tinh thần 15.000.000 đồng, tổng cộng 39.038.229 đồng thì ông không đồng ý vì không có lỗi

gây ra thương tích cho bà C, khi đóng tôn vách nhà ông Duy Thanh H2, nhóm thợ thả dây treo từ trên xuống theo vách nhà ông Duy Thanh H2, tuy có xâm phạm qua phần đất của gia đình bà C, nhưng không gây thiệt hại gì đến tài sản bà C.

Tại bản tự khai, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn B trình bày:

Vào tháng 4/2018 ông có nhận thầu khoán làm nhà cho ông Duy Thanh H2 ở tổ dân phố 4, phường N, thị xã Đ, ông Tô Thanh H1 nhận làm phần cửa, xà gồ mái và đóng tôn vách.

Khi tô vách nhà phía tây nam (liền kề đất ông Nguyễn Văn Đ, không phải đất bà Nguyễn Thị C), lúc này ông Đ ra ngăn cản không cho bắt giàn giáo sang đất của ông Đ nên từ đó ông không xâm phạm gì đến đất này nữa.

Ngày 22/10/2018 ông Duy Thanh H2 thuê nhóm thợ do ông Tô Thanh H1 làm chủ để đóng tôn vách nhà ông Duy Thanh H2, khi đóng có thả dây từ phía trên xuống không xâm phạm vào đất ông Đ nhưng bà C (em dâu ông Đ) ra ngăn cản, không cho đóng dẫn đến sự việc như ông Tô Thanh H1 trình bày. Sau khi sự việc xảy ra, UBND thị trấn Đ có mời ông và ông Đ đến giải quyết vào ngày 25/10/2018, theo đó ông đồng ý hỗ trợ tiền thiệt hại hoa màu cho ông Đ số tiền 11.000.000 đồng. Từ đó ông Nguyễn Văn Đ đồng ý để ông tiếp tục tô và đồng ý cho ông Tô Thanh H1 đóng tôn vách.

Nay bà C yêu cầu ông và ông Tô Thanh H1 liên đới bồi thường thiệt hại các chi phí theo đơn khởi kiện của bà C thì ông không đồng ý vì ông không liên quan đến việc dẫn đến thương tích cho bà C.

Tại bản trình bày ý kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Duy Thanh H2 trình bày:

Tháng 4/2018 ông có thuê nhóm thợ của ông Nguyễn B làm nhà cho ông tại tổ dân phố 4, phường N, thị xã Đ và thuê nhóm thợ của ông Tô Thanh H1 đóng tôn vách phía sau nhà. Quá trình ông Tô Thanh H1 thi công đóng tôn thì bà C có hành vi giật tấm tôn làm tấm tôn rơi trúng vào chân bà C, nay bà C khởi kiện yêu cầu ông Tô Thanh H1 và ông Nguyễn B liên đới bồi thường thiệt hại cho bà C thì ông không liên quan đến việc bồi thường. Ông đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt ông.

Bản án số 11/2020/DS-ST ngày 17/7/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Đ đã xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị C về việc yêu cầu ông Tô Thanh H1 và ông Nguyễn B phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền 39.038.229 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo của các đương sự.

- Ngày 29/7/2020, bà Nguyễn Thị C kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giải quyết bồi thường cho bà theo quy định, để bà khởi thiếp thời.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát:

- Về tố tụng: Hội đồng xét xử, Thẩm phán, thư ký, đương sự chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung kháng cáo: Tại hồ sơ thể hiện, vào chiều ngày 22/10/2018, khi nhóm thợ của ông Tô Thanh H1 đang đóng tôn chống thấm tường cho nhà ông Duy Thanh H2, thì vợ chồng bà Nguyễn Thị C ra ngăn cản không cho đóng. Bà Nguyễn Thị C đã dùng tay kéo, giật tấm tôn làm tấm tôn bung vít rơi xuống trúng chân của bà C, gây thương tích 03%. Sự việc không cấu thành tội phạm, bà Nguyễn Thị C khởi kiện dân sự yêu cầu ông Tô Thanh H1, ông Nguyễn B phải bồi thường cho bà số tiền do sức khỏe bị xâm phạm là 39.038.229đ. Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà C. Bà C kháng cáo nhưng không có tài liệu chứng cứ mới. Xét thương tích của bà C do bà tự gây ra, ông Tô Thanh H1, ông Nguyễn B không có lỗi nên cấp sơ thẩm không chấp nhận đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị C là có căn cứ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị C, áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, tuyên giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Vào chiều ngày 22/10/2018, khi nhóm thợ của ông Tô Thanh H1 đang đóng tôn để chống thấm tường phía Đông nhà của ông Duy Thanh H2 thì vợ chồng bà Nguyễn Thị C ra ngăn cản không cho thợ đóng. Căn cứ vào trình bày của bà C tại đơn khởi kiện, các lời khai của bà C tại Cơ quan điều tra huyện Đ và Bản kết thúc giải quyết của Công an huyện Đ thì bà Nguyễn Thị C có hành vi kéo, giật tấm tôn trên tường, mục đích để thợ không thể đóng tôn được, thì tấm tôn bị bung vít đóng phía trên đã rơi xuống trúng vào bà chân phải của bà C, bà C bị thương tích phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa Đặng Thùy Trâm huyện Đ thời gian từ ngày 22/10/2018 đến ngày 29/10/2018 thì xuất viện. Hậu quả bà C bị đứt gân duỗi ngón 4 bàn chân phải, Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Đ trưng cầu giám định, Kết luận tỷ lệ thương tật của bà C là 03%. Sự việc không cấu thành tội phạm nên công an huyện Đ không khởi tố vụ án hình sự. Bà C khởi kiện yêu cầu ông Tô Thanh H1, ông Nguyễn B liên đới bồi thường cho bà do sức khỏe bị xâm phạm các khoản tiền, tổng cộng là 39.038.229đ. Toà án cấp sơ thẩm không chấp nhận đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị C. Bà C có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xét xử sửa bản án sơ thẩm chấp nhận đơn khởi kiện của bà.

[2] Xét kháng cáo của bà C thì thấy:

Ông Duy Thanh H2 có thừa đất sát đất của ông Nguyễn Đ là anh chồng bà Nguyễn Thị C. Khi ông Duy Thanh H2 làm nhà thì bà Nguyễn Thị C cho rằng ông Hoàng làm nhà đã lấn qua đất của gia đình chồng bà. Sự việc chưa khởi kiện và không có tranh chấp. Khi ông Duy Thanh H2 làm nhà thì bà C không cho thợ của

ông H2 là ông Nguyễn B đứng qua phần đất của ông Nguyễn Đ để tô bức tường phía Đông giáp với đất ông Đ. Tiếp đến, ông Duy Thanh H2 thuê ông Tô Thanh H1 đến đóng tôn để chống thấm nước vào tường, khi ông Tô Thanh H1 cho thợ đến đóng tôn vào sáng ngày 22/10/2018 thì vợ chồng bà C cản trở không cho đóng nên không đóng được. Ông Tô Thanh H1 đã trực tiếp gặp bà C để trao đổi cho thợ ông đóng tôn nhưng bà C không chấp nhận, vào buổi chiều ông Tô Thanh H1 cho thợ đứng trên phần nhà ông Duy Thanh H2 dùng dây kéo từng tấm tôn để đóng mà không đứng bên phần đất ông Đứng thì vợ chồng bà C ra la lối không cho đóng, bà C tác động kéo, giật vào tấm tôn, mặc dù ông Tô Thanh H1 và thợ của ông Hoàng đã cảnh báo nhắc nhở bà C nếu bà C giật kéo tấm tôn thì sẽ rơi nguy hiểm gây tai nạn, nhưng bà C không nghe vẫn tiếp tục kéo tấm tôn từ trên xuống thì tấm tôn rơi xuống đất trúng vào chân bà C gây thương tích. Xét, việc gây tai nạn bị thương tích do chính bà C gây ra cho mình, ông Tô Thanh H1 và thợ của ông H1 không có tác động hay có hành vi làm cho tấm tôn rơi nên không có lỗi. Bà C cho rằng ông Nguyễn B thuê ông Tô Thanh H1 đến đóng tôn cho ông Duy Thanh H2 nên yêu cầu ông Tô Thanh H1 và ông Nguyễn B liên đới bồi thường cho bà. Tòa án cấp sơ thẩm đã xác minh ông Duy Thanh H2 là người trực tiếp hợp đồng bằng miệng thuê ông Tô Thanh H1 đóng tôn, ông Nguyễn B chỉ là người giới thiệu. Cấp sơ thẩm áp dụng khoản 2 Điều 584, khoản 4 Điều 585 Bộ luật dân sự năm 2015, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị C là phù hợp pháp luật. Bà Nguyễn Thị C kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm chấp nhận đơn khởi kiện buộc bồi thường cho bà. Bà C kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu chứng cứ gì mới. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị C.

[3] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị C thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 28 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nên bà C được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

[4] Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa phù hợp với nhận định trên nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 28 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị C. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 11/2020/DS-ST ngày 17/7/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Đ.

Bà Nguyễn Thị C được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- TAND, VKSND thị xã Đ;
- Chi cục THADS thị xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Tòa Dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Minh Tiến